|  |  |
| --- | --- |
| ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

# PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

## Học kỳ: Năm học: 2019-2020

Họ và tên:………………………………………………….………………………Ngày sinh:………………………..………Mã SV:……..……………………………………. Lớp:……………………….....…….Ngành:……………………………………….……………………Khoá:………….....Khoa:……………………………………………….……

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung đánh giá** | | **Điểm tối đa** | **SV tự**  **đánh giá** | **Lớp**  **đánh giá** |
| ***1*** | ***Ý thức và kết quả học tập, nghiên cứu khoa học*** | **20đ** |  |  |
| 1.1 | Ý thức và thái độ trong học tập | 3đ |  |  |
| 1.2 | Ý thức, thái độ tham gia các CLB học thuật, các hoạt động học thuật, hoạt  động ngoại khóa, hoạt động NCKH. | 3đ |  |  |
| 1.3 | Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi | 3đ |  |  |
| 1.4 | Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập | 3đ |  |  |
| 1.5 | Kết quả học tập, nghiên cứu | 8đ |  |  |
| *- Kết quả học tập: + Khá*  *+ Giỏi*  *+ Xuất sắc* | *2đ 3đ*  *4đ* |  |  |
| *- Đạt giải nghiên cứu khoa học + Cấp Khoa*  *+ Cấp Trường*  *+ Cấp ĐHQGHN* | *2đ*  *3đ 4đ* |  |  |
| ***2*** | ***Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế, quy định của Trường và***  ***ĐHQGHN*** | **25đ** |  |  |
| 2.1 | Ý thức chấp hành các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Bộ Giáo dục  và Đào tạo và ĐHQGHN. | 15đ |  |  |
| 2.2 | Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế, quy định của Khoa, Trường và  các đơn vị liên quan. | 10đ |  |  |
| *- Vi phạm quy chế thi bị lập biên bản nhưng không bị đình chỉ thi* | *- 10đ* |  |  |
| *- Vi phạm quy chế thi bị lập biên bản nhưng bị đình chỉ thi* | *- 20đ* |  |  |
| *- Các vi phạm bị xử lý kỷ luật dưới hình thức có quyết định: + Khiển trách* | *- 20đ* |  |  |
| *+ Cảnh cáo* | *- 25đ* |  |  |
| ***3*** | ***Ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao, phòng chống các tệ nạn xã hội*** | **20đ** |  |  |
| 3.1 | Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, nghệ thuật, thể thao.  *-Không tham gia Tuần Sinh hoạt công dân sinh viên*  *-Không tham gia các hoạt động khác do Nhà trường tổ chức hoặc được yêu cầu tham gia: + Không tham gia 01 hoạt động*  *+ Không tham gia từ 02 hoạt động trở lên* | 10đ  *-10đ*  -*5đ*  -*10đ* |  |  |
| 3.2 | Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội | 5đ |  |  |
| 3.3 | Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội | 5đ |  |  |
| ***4*** | ***Ý thức công dân và quan hệ với cộng đồng*** | **25đ** |  |  |
| 4.1 | Ý thức chấp hành và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng,  chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng | 10đ |  |  |
| 4.2 | Ý thức tham gia các hoạt động xã hội có thành tích được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng.  *(có minh chứng kèm theo: giấy chứng nhận, giấy khen...)* | 10đ |  |  |
| 4.3 | Có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ người thân, người gặp khó khăn, hoạn nạn. | 5đ |  |  |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| ***5*** | ***Ý thức và kết quả tham gia công tác lớp, đoàn thể, các tổ chức khác trong đơn vị, các thành tích đặc biệt trong học tập, nghiên cứu khoa học, rèn luyện của sinh viên góp phần vào hoạt động***  ***nâng cao, quảng bá hình ảnh của Trường, của ĐHQGHN.*** | **10đ** |  |  |
| 5.1 | Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín và hiệu quả công việc của sinh viên khi được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh  niên, Hội Sinh viên, các Câu lạc bộ và cá tổ chức khác của đơn vị; | 3đ |  |  |
| 5.2 | Kỹ năng tổ chức, quản lý lớp, quản lý các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh  niên, Hội Sinh viên, các Câu lạc bộ và các tổ chức khác của đơn vị; | 2đ |  |  |
| 5.3 | Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, tập thể,  khoa và đơn vị đào tạo; | 2đ |  |  |
| 5.4 | Thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện của sinh viên góp phần vào hoạt động nâng cao, quảng bá hình ảnh của Khoa, Trường, ĐHQGHN  *(có minh chứng kèm theo: giấy chứng nhận, giấy khen...)* | 3đ |  |  |
|  | **Tổng** | **100đ** |  |  |

***Ghi chú****: Điểm rèn luyện là tổng của 5 mục đánh giá trên và điểm thưởng (nếu vượt quá 100 thì làm tròn bằng 100).*

*Sinh viên bị kỷ luật mức khiển trách thuộc nội dung nào thì điểm rèn luyện ở nội dung đó không được tính.*

*Sinh viên bị kỷ luật mức cảnh cáo toàn trường ở học kỳ nào thì học kỳ đó được xếp loại rèn luyện không quá Trung bình.*

## SINH VIÊN

(*Ký và ghi rõ họ tên*)

## KẾT LUẬN ĐÁNH GIÁ CỦA LỚP

**Điểm rèn luyện:**……………..**Ghi bằng chữ:**…………………………………………… **Xếp loại rèn luyện:**………………………………………………………………………..

*Hà Nội, ngày tháng năm 20*

## LỚP TRƯỞNG GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

(*Ký và ghi rõ họ tên*) (*Ký và ghi rõ họ tên*)